

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP - NGÀY 22/12
Thời gian thực hiện 4 tuần, từ ngày 24/11 đến ngày 19/12/2025

I. Mục tiêu:

Mục tiêu giáo dục			Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục
TT	Đ. Tuổi	Mục tiêu	Chung	Riêng	
I. Lĩnh vực phát triển thể chất					
1. Phát triển vận động					
a. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.					
1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	* 3,4,5T: Hô hấp: Thổi bóng bay * 3,4T: - Lưng, bụng: Cúi về phía trước; nghiêng người sang trái, sang phải	- Tay: + Hai tay đưa sang ngang, lên cao. - Chân: Bật tách, chụm chân tại chỗ.	* HĐ học: - Hô hấp: Thổi bóng bay - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân, 2 tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái.. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái.. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.
2	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh		- Tay: + Đưa hai tay ra trước, về phía sau - Chân: + Bật lên trước, ra sau, sang bên	
3	5	- Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp		- Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân, 2 tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay	

				giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái.. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái.. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang, nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau.	+ Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang, nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau. * TC: Oằn từ từ, kéo cưa lừa xẻ, lộn cầu vòng, con thỏ.
b. Thể hiện kĩ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động					
7	3	- Trẻ có thể kiểm soát được vận động: + Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh		* HĐH: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh * TC: Cáo và thỏ
8	4	- Trẻ biết kiểm soát được vận động: + Đi thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.			
9	5	- Trẻ biết kiểm soát được vận động: + Đi thay đổi hướng tốc độ theo đúng hiệu lệnh			
10	3	- Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động	- Ném trúng đích bằng 1 tay		* HĐH: Ném trúng đích bằng 1 tay
11	4	- Trẻ phối hợp tay- mắt	- Ném trúng đích bằng 1 tay		* TC: Chạy tiếp

		trong vận động: + Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m)	(Đích đứng).	cờ - Bò theo đường đích dắc - Bò đích dắc qua 5 điểm, Bò đích dắc qua 7 điểm * TC: Ai nhanh nhất
12	5	- Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: + Ném trúng đích đứng (xa 2 m x cao 1,5 m).		- Bật về phía trước - Bò theo đường đích dắc
13	3	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: + Bật về phía trước + Bò theo đường đích dắc	- Bật về phía trước - Bò theo đường đích dắc.	- Bật về phía trước -Bật tách chân, khép chân qua 5 ô - Bật tách chân, khép chân qua 7 ô * TC: Chuyển bóng qua đầu, qua chân
14	4	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Bật tách chân, khép chân qua 5 ô + Bò trong đường đích dắc (5 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.	- Bật tách chân, khép chân qua 5 ô - Bò đích dắc qua 5 điểm	
15	5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Bật tách chân, khép chân qua 7 ô + Bò vòng qua 5-6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu.	- Bật tách chân, khép chân qua 7 ô - Bò đích dắc qua 7 điểm	
c. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt và sử dụng 1 số đồ dùng, dụng cụ.				
16	3	- Trẻ thực hiện được các vận động: + Đan ngón tay vào nhau	- Đan các ngón tay vào nhau	* HĐ chơi - Chơi với các ngón tay, Chơi cặp cua - Nặn các sản phẩm nghề nông
17	4	- Trẻ biết thực hiện được các vận động: + Cuộn - xoay tròn cổ tay.	- Vo, vắn, vuột, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi....	- Tập các cử động với bài Ô sao bé không

18	5	-Trẻ biết thực hiện được các vận động: + Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay.	- Bẻ, nắn	lắc.
19	3	-Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. + Xếp chồng 8-10 khối không đồ để xây nhà, đường đi, cầu cống...	- Xếp chồng các hình khối khác nhau để xây nhà, xây đường đi, xây vườn...	* HĐ chơi - Góc xây dựng: Xây vườn cây của bé, xây nhà em, xây đường đi... - Chơi ngoài trời: Xếp nút nhựa thành các nhà cao tầng..., xếp cầu, đường đi... * HĐ chơi: Tô đồ chữ cái, chữ số u, ư, số 8
20	4	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: + Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối để làm hàng rào, cây cối...	- Lắp ghép hình để tạo thành hàng rào, cây cối,...	
21	5	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: + Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu để xây nhà cao tầng, đường đi... + Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số u, ư, số 8	- Lắp ráp đường đi, nhà cao tầng... - Đồ theo nét các chữ cái, chữ số u, ư, số 8	

2. Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe

b. Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.

30	3	- Trẻ có thể thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: Tháo tất, cởi quần, áo.... - Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	- Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu vệ sinh.	* HĐ chơi - Trò chuyện một số quy định: đi vệ sinh, tự thay quần áo, mặc quần áo khi ướt, lạnh... - Trò chuyện, xem tranh ảnh trang phục phù hợp với thời tiết. - Thơ: giờ ăn
31	4	- Trẻ biết thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.	

		- Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn		* HD lao động - KNS: Dọn đồ chơi sau khi chơi...
32	5	- Trẻ biết thực hiện được một số việc đơn giản: + Đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết đi xong dôi/ giặt nước cho sạch.		* HD vệ sinh - Thực hành vệ sinh đúng nơi quy định
		- Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo		
36	3	- Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	- Nhận biết trang phục theo thời tiết.	* HD chơi - Trò chuyện xem tranh ảnh thời tiết, trang phục theo mùa - Thực hành nhận biết các mùa trong năm trên lược lịch.
37	4	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	- Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.	
38	5	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: mặc áo ấm khi trời lạnh.	- Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết	

II. Lĩnh vực phát triển nhận thức

1. KPKH

c. Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau.

62	3	- Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Trẻ thể hiện 1 số điều quan sát được qua các hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.	HD chơi: Góc NT: Xem sách truyện về các nghề trong xã hội
64	4	- Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo	- Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Hát các bài hát trong chủ đề - Vẽ xé dán sp 1

		hình...		số nghề...
66	5	- Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
67	3	- Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng: nhận biết số lượng 4 và đếm. - Trẻ có khả năng đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 4. - Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng.	HD Học: LQVT: củng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 4,8. Nhận biết chữ số 4,8
68	4	- Trẻ quan tâm đến chữ số 4, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh. - Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8. - Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. - Trẻ có thể sử dụng các số từ 1- 4 để chỉ số lượng, số thứ tự	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.	
		- Trẻ biết quan tâm đến các con số 8 như thích nói về số lượng	- Củng cố trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.	

69	5	và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...		
		- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.		
		- Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		
		- Trẻ nhận biết các số từ 1 - 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.		
70	3	- Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 4.	- Gộp hai nhóm 4 đối tượng và đếm. - Tách một nhóm 4 đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	* HD học: - Tách gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 4,8 - TC: Tạo nhóm, kết bạn
		- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4 thành hai nhóm.		
71	4	- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả.		
		- Trẻ biết tách một nhóm 4 đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.		
72	5	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và đếm.	- Gộp/tách các nhóm 8 đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.	
		- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.		
3. Khám phá xã hội				
b.Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương				
92	3	- Trẻ có thể kể tên và nói được SP của nghề sản xuất, nghề xây	- Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến.	* HD học: - Trò chuyện về nghề xây dựng.

		dựng...khi được hỏi, xem tranh.		nghề may. * HĐ chơi
93	4	- Trẻ kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi...của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương: Nghề đan mây tre, nghề dệt thổ cẩm, nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới..."	- Cho trẻ xem video, trò chuyện về công cụ, sản phẩm của nghề nông (dao, cuốc, xẻng...) - Vẽ, xếp hình, nặn, cắt lá... sản phẩm, dụng cụ của một số nghề ở địa phương: thùng, lu cở, quần áo...
94	5	- Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. ví dụ: nói "nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới..."		

c. Nhận biết một số lễ hội và danh lam thắng cảnh

95	3	- Trẻ có thể kể tên một số lễ hội qua trò chuyện, tranh ảnh: Ngày 22/12	- Ngày 22/12	* HĐTN: - Trải nghiệm ngày 22/12
97	4	- Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của ngày 22/12.	- Đặc điểm nổi bật của ngày 22/12	
99	5	- Trẻ biết kể tên và một số HĐ nổi bật ngày 22/12		

III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

1. Nghe hiểu lời nói

101	3	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản	* HĐ chơi - Thực hành lấy, cất đồ dùng, đồ chơi... - TCM: Người chăn nuôi giỏi, Cửa hàng bán hoa, dệt vải, chạy nhanh lấy đúng tranh.
103	4	- Trẻ thực hiện được 2-3 yêu cầu liên tiếp.	- Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu	
105	5	- Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể.	- Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu liên tiếp	
107	3	- Trẻ có thể lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	* 3,4 T: Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi	* Hoạt động học: - Nghe hiểu các từ: Chữ u. ư có điểm gì khác nhau và điểm gì
108	4	- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng - Trả lời và đặt các câu	

		thoại.	nào?". * 4,5T:	hỏi: "Để làm gì?".	giống nhau, Con tô chữ u in
109	5	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	- Trả lời và đặt các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Đây là cái gì ? ", " Cái này để làm gì?".... "Làm bằng gì?".	rỗng...Con cầm bút bằng tay phải, Hộp bút màu, cái khăn mặt... Quả bóng làm bằng gì? - Hoạt động chơi: + Chơi ngoài trời: Trẻ trao đổi với nhau về các đồ chơi như: "Đây là cái gì ? ", " Cái này để làm gì?"....
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày					
110	3	- Trẻ nói rõ các tiếng	- Phát âm các tiếng của tiếng việt trong chủ đề ngày 22/12- bé thích nghề gì?	HDTCTV: Nghe, hiểu, nhắc lại các từ và câu * HD học - Dạy từ mới: Cái bay, viên gạch, cái xẻng, dao rựa, mít tinh, mũ cối, duyệt binh.... Dạy câu: Bác thợ xây dùng cái bay để xúc vữa, Chú phụ xây đang chở gạch, cái xẻng dùng để xúc cát, các chú bộ đội tổ chức mít tinh... - Hoạt động chơi: Góc PV “Đóng vai theo chủ đề gia đình, bán hàng, bộ đội...”: TCM: “ Người chăn nuôi giỏi,	
		Trẻ có thể sử dụng được các từ thông dụng chỉ một số nghề, đặc điểm ngày 22/12	- Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào?		
		- Bước đầu trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng.		
111	4	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	` Phát âm các tiếng có chứa các âm khó trong chủ đề ngày 22/12- bé thích nghề gì?		
		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ một số nghề, đặc điểm ngày 22/12. - Trẻ biết sử dụng đúng từ ngữ và câu bằng Tiếng Việt trong giao tiếp hàng ngày	- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh - Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào? để làm gì? - Tăng cường Tiếng Việt cho trẻ dân tộc		
		Trẻ biết sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ			

		định			cửa hàng bán hoa
112	5	Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc nào đó để người nghe có thể hiểu được.	` Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu trong chủ đề ngày 22/12- bé thích nghề gì?		
		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ một số nghề, đặc điểm ngày 22/12 phù hợp với ngữ cảnh. - <i>Trẻ người dân tộc thiểu số sử dụng đúng từ ngữ và câu bằng tiếng Việt trong giao tiếp hằng ngày.</i>			
		Trẻ biết dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh...			
116	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ: cao dao, đồng dao trong chủ đề	` Đọc thơ: Chiếc cầu mới, chú bộ đội hành quân trong mưa, cao dao, đồng dao trong chủ đề		* HĐ học: ` Thơ: Chiếc cầu mới, chú bộ đội hành quân trong mưa * Hoạt động chơi - Nghe đọc truyện trong chủ đề - Đọc thơ: Chiếc cầu mới, chú bộ đội hành quân trong mưa, ca dao, đồng dao. - Xem tranh truyện trong chủ đề
117	4				
118	5	Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện trong chủ đề ngày 22/12- bé thích nghề gì? đồng dao, ca dao trong chủ đề.			
		Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ, cao dao, đồng dao... trong chủ đề ngành nghề.			
122	3	Trẻ biết sử dụng các từ: "Vâng ạ" "Dạ"; "Thưa"...trong giao tiếp	*3,4,5 tuổi: - Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu,	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	* HĐ chơi - Trò chuyện xem tranh ảnh một số cử chỉ lễ phép - Thực hành nói lời lễ phép lịch
		- Trẻ biết nói đủ nghe không nói lí nhí.		- Nói và thể hiện cử chỉ,	

			hoàn cảnh giao tiếp.	điều bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	sự
123	4	Trẻ biết sử dụng các từ như cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.		- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	
		- Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.		- Nói và thể hiện cử chỉ, điều bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	
124	5	Trẻ biết sử dụng các từ: " cảm ơn"; "Xin lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"...phù hợp với tình huống.		- Sử dụng các từ biểu cảm hình tượng.	
		- Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh.		- Nói và thể hiện cử chỉ, điều bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	
129	4	Trẻ nhận dạng và làm quen chữ u, ư trong bảng chữ cái TV	- Tập tô, tập đồ các nét chữ.u,ư	- Nhận dạng một số chữ cái: u,ư theo khả năng	* HD học: - LQCC: u,ư. - Tập tô: u,ư. * HD chơi: Xem tranh, truyện trong chủ đề ngành nghề. - Trò chuyện nhận dạng chữ cái u,ư. - HDG: Xem tranh ảnh chủ đề, thực hiện vẽ nguệch ngoạc, tô đồ các nét chữ u, ư.
133	5	Trẻ nhận dạng các chữ cái u, ư trong bảng chữ cái tiếng việt.		- Nhận dạng các chữ cái: u, ư	
134	3	Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	- Mô tả sự vật hiện tượng tranh ảnh có sự giúp đỡ		
135	4	Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.	- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.		
136	5	Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Kể truyện theo đồ vật, theo tranh.		
IV. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội					

4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội				
161	3	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói	- Lắng nghe ý kiến của người khác	* Hoạt động trong ngày - Cho trẻ xem video và trò chuyện với trẻ về thái độ đúng, sai khi nghe cô nói hoặc bạn nói - GD trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.
162	4			
163	5	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.		
164	3	Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	Chơi hòa thuận với bạn.	* HĐ góc: - Góc phân vai: Nấu ăn, bác sĩ - Xây dựng: xây nhà, xây khu vườn nhà em.... * HĐ vệ sinh: - Trẻ nhặt lá xung quanh sân trường.
165	4	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn cùng thực hiện hoạt động chung (Chơi, trực nhật..)	- Hợp tác với bạn - Quan tâm giúp đỡ bạn.	
166	5	Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	Quan tâm, chia sẻ với bạn.	
167	4	Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	- Chờ đến lượt, hợp tác (Xếp hàng rửa tay, đi vệ sinh)	
168		Trẻ biết chờ đến lượt.	Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	* HĐ Lao động - Nhặt lá rụng, nhổ cỏ, nhặt rác bỏ vào thùng rác... * HĐ vệ sinh: Xếp hàng rửa tay...
169	5	Trẻ biết tìm cách giải quyết mâu thuẫn (Dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn), khoan dung, đoàn kết.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép lịch sự	
V. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên cuộc sống				
181	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc của chủ đề Nghề nghiệp - ngày 22/12	- Nghe các bài hát, các thể loại âm nhạc khác nhau: Lượn tròn, lượn khéo. Xe chỉ lượn kim, Đi cây	* HĐ học: - Nghe hát: Lượn tròn, lượn khéo. Xe chỉ lượn kim. Đi cây

182	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc của chủ đề Nghề nghiệp - ngày 22/12	- Nghe và nhận ra sắc thái của bài hát: Lượn tròn, lượn khéo. Xe chỉ lượn kim	
183	5	Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc của chủ đề Nghề nghiệp - ngày 22/12	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau: Lượn tròn, lượn khéo. Xe chỉ lượn kim	
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình				
184	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc trong chủ đề Nghề nghiệp - ngày 22/12	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày.	* HĐ học. - Dạy hát: Ngày mùa vui * HĐ chơi: - Góc âm nhạc: Hát các bài hát trong chủ đề trong chủ đề: Nghề nghiệp - ngày 22/12
185	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...trong chủ đề Nghề nghiệp - ngày 22/12	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày.	
186	5	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... trong chủ đề Nghề nghiệp - ngày 22/12		
187	3	- Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa) trong chủ đề Nghề nghiệp - ngày 22/12	Vận động đơn giản nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc: Cháu yêu cô chú công nhân, cháu yêu cô thợ dệt.	* HĐ học: Âm nhạc: - VTTTC: Cháu yêu cô chú công nhân - VDTN: Cháu yêu cô thợ dệt - TC âm nhạc: Vũ điệu hóa đá
188	4	- Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu	Vận động nhịp nhàng theo tiết tấu bài hát, bản nhạc:	

		các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa), trong chủ đề Nghề nghiệp - ngày 22/12	Cháu yêu cô chú công nhân, cháu yêu cô thợ dệt.	* HĐ chơi: - Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát trong chủ đề Nghề nghiệp - ngày 22/12
189	5	- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa). trong chủ đề Nghề nghiệp - ngày 22/12	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc: Cháu yêu cô chú công nhân, cháu yêu cô thợ dệt.	
190	3	- Trẻ có thể sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm một số nghề theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để xé dán dụng cụ nghề xây dựng tạo ra sản phẩm.	* HĐ học: - Xé dán dụng cụ nghề xây dựng. * HĐ chơi - Chơi ngoài trời: xếp hình, cắt lá khô, xếp que tính.. sản phẩm một số nghề
191	4	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm một số nghề..	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để xé dán dụng cụ nghề xây dựng tạo ra các sản phẩm.	
192	5	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm một số nghề.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để xé dán dụng cụ nghề xây dựng tạo ra các SP.	
193	3	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản của chủ đề ngày 22/12	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ để vẽ quà tặng chú bộ đội đơn giản.	
194		Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành dụng cụ nghề xây dựng		
195		- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.		
196		- Biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo		

		thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.		hạt, vẽ sản phẩm một số hình...
197	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh của chủ đề Nghề nghiệp - ngày 22/12 có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ để vẽ quà tặng chú bộ đội có màu sắc, kích thước, hình dáng.	
198		Trẻ biết xé, theo đường thẳng, đường cong...và dán thành dụng cụ nghề xây dựng		
199		Trẻ biết làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết		
200		- Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.		
201	5	- Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh của chủ đề Nghề nghiệp - ngày 22/12 Có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	` Phối hợp các kỹ năng vẽ để vẽ quà tặng chú bộ đội có bố cục, màu sắc, kích thước, hình dáng.	
202		Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh dụng cụ nghề xây dựng		
203		- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.		
204		- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm của chủ đề Nghề nghiệp - ngày 22/12 có kiểu dáng, màu sắc hài		

		hòa, bố cục cân đối.		
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật				
214	3	- Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.	
215	4			
216	5			

Tổng số mục tiêu: 3 tuổi: 30 mục tiêu
4 tuổi: 32 mục tiêu
5 tuổi: 34 mục tiêu

CHUYÊN MÔN KÍ DUYỆT PHÓ TỔ TRƯỞNG NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Nguyễn Thị Thu Trang

Lường Thị Hải

Lương Thị Đào